

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Phấn khởi

► Sau phiên giảm co, trong ngày giao dịch Thứ Tư 11/02, thị trường bắt tăng mạnh, áp lực bán giảm và dòng tiền lớn trở lại đã đẩy giá lên cao. Sắc xanh lan tỏa ở các nhóm cổ phiếu trụ cột như VIC +5.44%, VCB +4.44%, VHM +2.07%...; nhóm Midcap như SSI +3.17%, VIB +2.42%... Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu Bất động sản cũng ghi nhận sự phục hồi ấn tượng sau giai đoạn sụt giảm. Ngược chiều, nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục xu hướng giảm. Điểm đáng chú ý là khối ngoại mua ròng phiên thứ 2 liên tiếp với thanh khoản vượt trội, chủ yếu ghi nhận ở MBB (1,406 tỷ).

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 42.82 điểm (+2.44%), đóng phiên ở 1,796.85 điểm; HNX-Index tăng 2.09 điểm (+0.82%), đạt 255.86 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 34 nghìn tỷ đồng, cải thiện so với phiên trước đó, tương ứng với hơn 1.25 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục mua ròng 2,089 tỷ đồng, trong đó giá trị mua ròng nổi trội được ghi nhận ở MBB, VPB và MWG. Ở chiều ngược lại, bán ròng tiêu biểu có VCB, FPT, HPG.

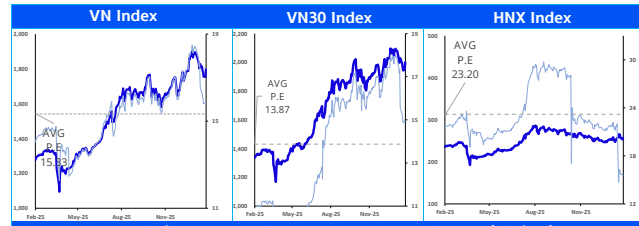
► VIC (+6.57%), VPB (+2.54%), VCB (+6.39%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, GAS (-5.29%), KFS (-4.27%), GVR (-1.81%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

► Bất động sản, Tổ chức tín dụng, Vận tải là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất khiến chỉ số tăng điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VIC, VCB, VIC.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index tăng điểm mạnh từ đầu phiên và duy trì sắc xanh trong suốt phiên với thanh khoản cải thiện. Thanh khoản dù tăng nhưng vẫn chưa vượt trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền đang quay trở lại nhưng chưa đạt trạng thái hưng phấn cao độ. Như vậy thị trường khó hồi phục chữ V ngay lập tức mà vẫn có thể sẽ có những nhịp rung lắc kỹ thuật. VNINDEX hiện đang dao động tại vùng biên dưới của kênh giá tăng. Nhịp điều chỉnh này là cần thiết để thị trường tích lũy lại nền giá, tạo tiền đề cho xu hướng tăng bền vững trong thời gian sắp tới.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức quanh 40-45%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Chiến lược: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép. Các cổ phiếu cho mức tăng tích cực như nhóm ngân hàng quốc doanh, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cần có đánh giá chọn lọc và tránh mua đuổi ở vùng giá cao.



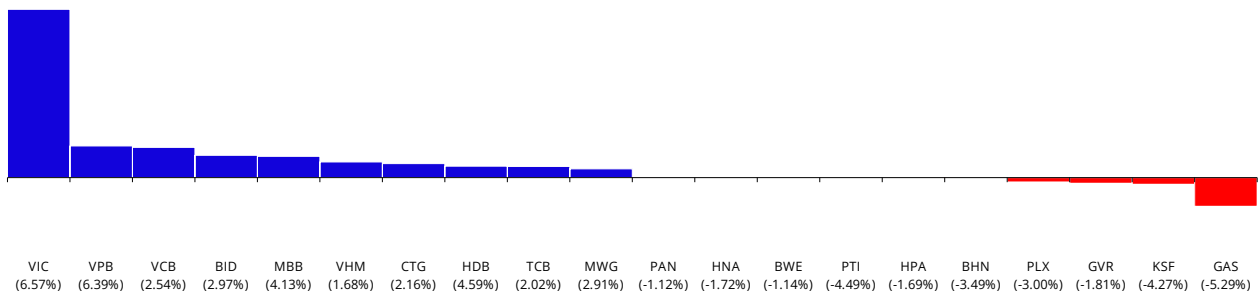
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,797	2.4	-3.8	41.7	15.8	2.2	8,158,013
VN30 Index	2,001	2.5	-3.2	49.5	14.9	2.3	5,738,801
VN Midcap	2,208	2.7	1.5	15.6	13.7	1.4	1,370,955
VN Smallcap	1,485	1.3	2.0	2.0	13.1	1.0	307,830
HNX Index	256	0.8	3.5	11.8	15.5	1.6	406,611
UpCom	126	0.4	3.8	30.7	13.4	1.8	641,662

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.7	30.8	6.2	1.5	21.7	4.1	183,999
Bảo hiểm	4.2	34.5	29.8	33.8	16.8	2.2	72,127
Bất động sản	4.6	85.9	-13.6	201.2	26.3	2.8	2,006,980
CNTT	0.8	-7.9	3.5	-20.4	17.7	3.9	184,616
Dầu khí	-2.3	43.9	34.5	27.8	31.1	3.2	83,811
Dịch vụ tài chính	3.2	16.8	4.5	32.1	14.4	1.6	251,130
Tiện ích	-3.1	35.9	20.6	36.5	16.3	2.3	390,706
Du lịch và Giải trí	2.4	28.0	-7.9	47.6	17.6	4.9	182,436
Hàng & DV CN	2.3	2.2	2.5	18.0	13.5	1.7	172,679
Hàng CN & Gia dụng	2.0	20.5	11.7	8.8	12.4	1.8	64,678
Hóa chất	-0.7	6.3	23.9	7.5	17.4	1.9	237,357
Ngân hàng	2.9	21.0	7.1	27.8	10.0	1.7	2,790,006
Ô tô và phụ tùng	2.7	-11.5	-1.8	10.1	12.2	1.2	15,643
Tài nguyên Cơ bản	1.1	12.5	3.6	20.5	14.7	1.4	254,347
Th. phẩm & Đồ uống	1.1	9.8	4.7	12.4	17.4	2.7	475,633
Truyền thông	0.3	-1.4	6.2	-12.0	24.8	1.5	2,853
Xây dựng và Vật liệu	1.5	4.8		7.8	12.1	1.5	146,395
Y tế	0.3	7.5	4.1	4.1	19.6	2.2	42,023

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	97	-0.2	-1.0	-2.6	-2.9	-1.7	-10.5
USD/JPY	153	-0.7	-2.3	-3.1	-0.6	-2.2	0.5
USD/CNY	7	0.0	-0.5	-0.9	-2.9	-1.1	-5.4
KRW/USD	1,450	-0.5	-0.6	-1.2	-0.8	0.7	-0.2
EUR/USD	1	-0.2	-0.9	-2.1	-2.8	-1.4	-13.0
USD/VND	25,992	0.4	0.0	-1.1	-1.2	-1.2	1.8
Dầu Thô	65	1.5	-0.4	9.8	6.3	13.0	-11.5
Xăng	237	21.0	20.6	33.1	17.8	39.0	10.4
Khí đốt	3	0.7	-9.5	-1.0	-31.3	-14.9	-10.9
Than	115	-1.0	-0.1	6.8	4.7	6.6	8.5
Vàng	5,055	0.6	1.8	9.9	22.5	17.0	74.4
Thép cuộn	3,255	0.0	-0.5	-1.0	-0.9	-0.5	-5.4

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Trang Pham

(84-28) 6299 - 8000

trang.pq@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. FPT – Công nghệ:** Viettel, VNPT, FPT Telecom, CMC và VNG đồng loạt kiến nghị Bộ Công Thương giữ nguyên giá điện sản xuất cho trung tâm dữ liệu do chi phí điện tăng trên 50% sau ba kỳ hóa đơn đầu tiên áp dụng giá điện kinh doanh.
- 2. VCB – Ngân hàng:** Kho bạc Nhà nước đang gửi hơn 400.000 tỷ đồng tại các ngân hàng thương mại quốc doanh, trong đó Vietcombank nhận nhiều nhất với hơn 136.000 tỷ đồng tính đến cuối quý IV/2025.
- 3. KHG – Bất động sản:** Khải Hoàn Land phát hành thành công 1.900 trái phiếu mã KHG12601 với tổng giá trị 190 tỷ đồng, kỳ hạn 60 tháng, lãi suất 13,5%/năm vào ngày 6/1/2026. Đây là lô trái phiếu đầu tiên của năm 2026.
- 4. DCM – Hóa chất:** Phân bón Cà Mau chốt ngày đăng ký cuối cùng dự ĐHCĐ thường niên 2026 là 12/3 và tổ chức họp ngày 22/4 tại TP HCM, đồng thời báo cáo doanh thu thuần năm 2025 đạt 16.960 tỷ đồng, tăng 26%.
- 5. VHM – Bất động sản:** Vinhomes Golden Avenue áp dụng chính sách cam kết tiền thuê 6%/năm trong 5 năm với tổng giá trị 30% sản phẩm và hỗ trợ lãi suất 0% trong 24 tháng cho khoản vay tối đa 70% giá trị.
- 6. MWG – Bán lẻ:** Năm 2025, Điện Máy Xanh đóng góp khoảng 70% doanh thu và 90% lợi nhuận cho MWG, với doanh thu trên từng cửa hàng tăng trung bình trên 20% và kế hoạch IPO dự kiến vào năm 2026.
- 7. HSG – Vật liệu xây dựng:** Tập đoàn Hoa Sen đã giảm tỷ lệ sở hữu tại CTCP Hoa Sen Sài Gòn từ 40% xuống 10% vào ngày 6/2, đồng thời chỉ định ông Trần Quốc Phẩm làm đại diện quản lý phần vốn còn lại.
- 8. HHV – Vận tải:** HHV trúng thầu quản lý vận hành hai tuyến cao tốc Bắc – Nam đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn và Chí Thạnh – Vân Phong với tổng chiều dài 136km, giá trị gói thầu Quảng Ngãi – Hoài Nhơn là 117 tỷ đồng, thời gian thực hiện 15 tháng.
- 9. GMC – Dệt may:** Garmex Sài Gòn ghi nhận doanh thu thuần năm 2025 chỉ hơn 1,8 tỷ đồng, giảm 14% so với năm trước và gần như mất 99,9% so với đỉnh năm 2020, tiếp tục lỗ gần 24 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Quân đội – MBB

MBB – Ngân hàng: MB là thành viên sáng lập Trung tâm tài chính quốc tế TP.HCM, hiện có tổng tài sản vượt 1,6 triệu tỷ đồng, hơn 35 triệu khách hàng và lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt trên 34 nghìn tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/10/2026	2/11/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Ngân hàng	24.6	7,770	9,048	7,260		
2	Truyền thông	20.2	10	16	13		
3	Ô tô và phụ tùng	17.9	28	45	38		
4	Bất động sản	12.5	3,359	3,941	3,504		
5	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	4.5	1,059	1,151	1,101		
6	Dịch vụ tài chính	4.4	1,549	2,080	1,992		
7	Bán lẻ	-1.7	989	1,095	1,114		
8	Du lịch và Giải trí	-3.2	194	231	238		
9	Y tế	-7.0	28	28	31		
10	Hàng cá nhân & Gia dụng	-14.0	341	392	456		
11	Bảo hiểm	-17.7	116	102	124		
12	Xây dựng và Vật liệu	-17.7	798	747	908		
13	Hóa chất	-22.4	1,132	796	1,025		
14	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	-22.5	991	489	631		
15	Tài nguyên Cơ bản	-25.8	1,020	890	1,199		
16	Dầu khí	-30.7	2,628	1,295	1,868		
17	Thực phẩm và đồ uống	-31.4	1,452	1,132	1,649		

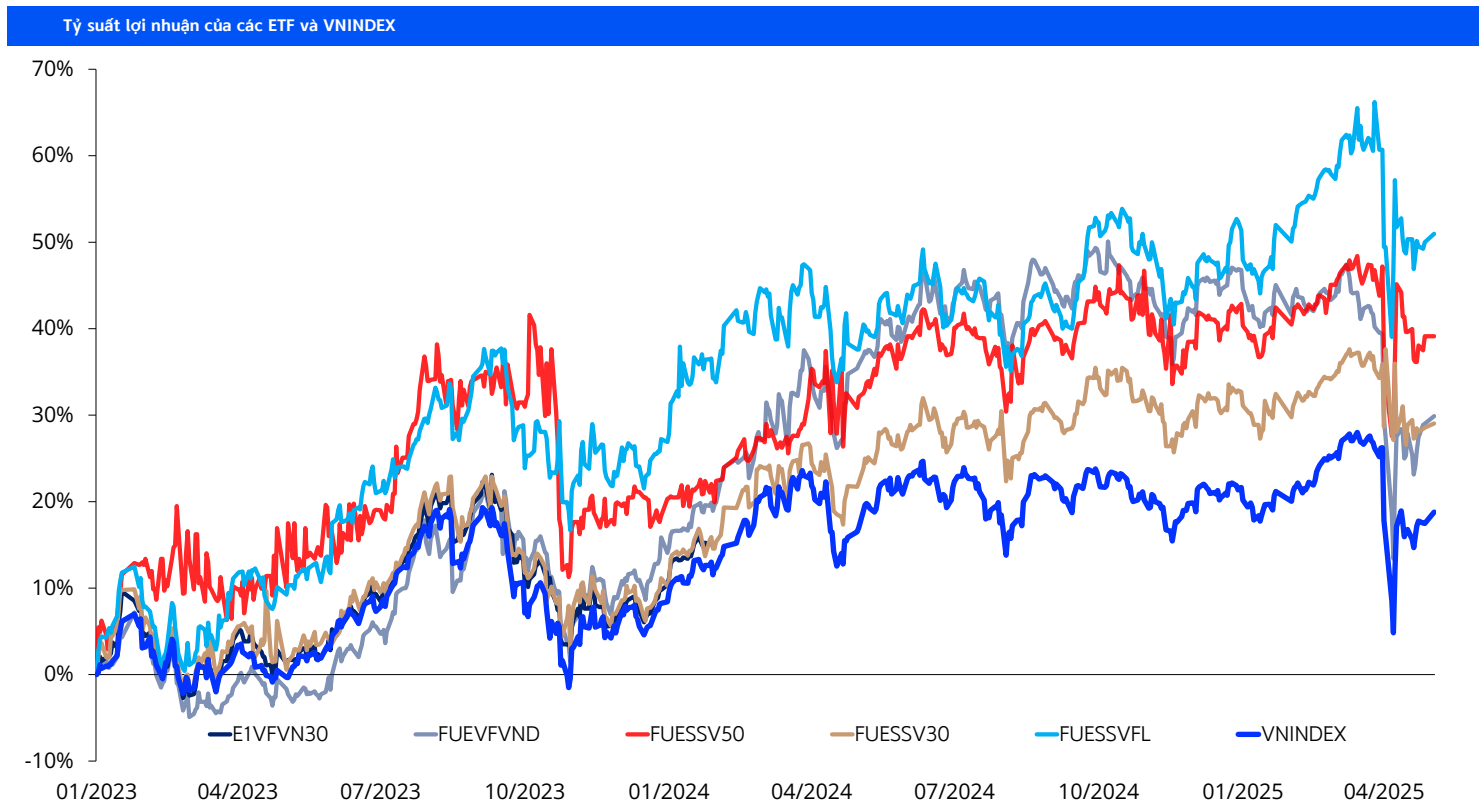
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thông kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
MBB	MBBank	Ngân hàng	29,000	4.1	4.3	77.0	399	3,012.3	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	64,700	2.5	-8.6	6.8	200	726.4	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	91,900	2.9	0.1	52.8	34	817.5	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	37,900	2.2	-4.3	46.2	34	520.6	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	103,000	1.7	12.8	157.5	25	640.3	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,000	1.6	-5.7	11.4	(5)	436.8	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	35,550	2.3	-3.3	9.4	(24)	225.5	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	35,850	6.9	-3.4	104.0	(30)	319.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	35,300	2.0	2.2	47.0	(27)	387.6	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	22,200	4.7	-1.8	136.6	(29)	660.3	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	16,150	5.2	-0.9	-1.2	(54)	235.9	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,400	3.7	-0.8	50.6	(66)	171.0	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,500	1.6	-1.9	96.9	(29)	915.2	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	31,200	4.2	-1.1	34.8	(41)	702.8	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,850	1.1	-5.1	20.9	(50)	712.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thông kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	167,000.0	4.4	-8.2	-32.0	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	46,600.0	2.9	1.7	24.3	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,700.0	3.0	3.0	23.4	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	56,600.0	7.0	14.6	32.6	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	50,400.0	3.8	-10.0	29.2	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	12,500.0	0.4	-3.8	-6.7	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,090.0	1.1	-4.1	-4.8	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,170.0	-0.3	-5.9	-8.3	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,700.0	0.0	0.5	3.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33,450.0	5.5	3.2	15.3	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(168.50)	VCB	MBB	1,408.52	2/11/2026	5,144.6	3,055.4	2,089.2
(104.33)	FPT	MWG	162.8	2/10/2026	3,821.9	3,063.5	758.3
(100.75)	HPG	VPB	162.5	2/9/2026	3,346.5	3,599.1	-252.5
(46.29)	PNJ	FUEVFNVD	110	2/6/2026	5,077.8	5,996.9	-919.1
(44.05)	FUEMAV30	MSN	105	2/5/2026	3,697.5	4,954.4	-1,256.9
(42.46)	VIC	ACB	96	2/4/2026	4,384.1	5,348.4	-964.3
(26.87)	VHM	BID	92	2/3/2026	4,479.8	5,103.0	-623.2
(23.19)	GVR	DXG	7	2/2/2026	3,244.0	5,711.0	-2,466.9
(20.78)	CTG	VNM	6	1/30/2026	3,927.2	3,242.1	685.1
(20.34)	VGC	STB	5	1/29/2026	3,690.4	4,147.5	-457.1
Nguồn: Finpro				1/28/2026	6,722.7	8,509.9	-1,787.3
				1/27/2026	3,825.4	3,935.2	-109.8
				1/26/2026	4,027.3	3,917.8	109.5
				1/23/2026	3,185.7	3,393.4	-207.8
				1/22/2026	6,663.1	8,123.8	-1,460.7
				1/21/2026	3,560.7	3,873.6	-312.9

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa									
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,440	2.0%	-4.1%	-1.8%	172,100	6.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,920	-0.1%	-1.7%	5.3%	2,600	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,880	3.8%	0.3%	1.7%	48,000	1.5	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	40,000	0.6%	2.2%	4.4%	1,968,900	77.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	27,610	0.4%	4.4%	8.2%	201,900	5.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,200	0.8%	-3.0%	-1.1%	16,400	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,340	2.4%	-3.4%	-1.9%	3,400	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,280	0.0%	-4.2%	-1.4%	0	n.a	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,550	2.7%	-3.5%	-1.6%	400	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,470	-1.5%	-1.9%	-2.3%	83,300	1.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,500	1.1%	-1.0%	-0.4%	900	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,810	2.3%	2.8%	3.1%	500	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,240	0.5%	0.7%	5.8%	9,300	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,570	n.a	-0.7%	1.3%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	0.0%	10.1%	0	n.a	



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	234.7	(280,319)	(52,276)	51.8	18.7	1.0	1.72	2.3	13.8	53.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.7	-	5,620	49.7	23.5	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	21.4	24,155	59,570	37.7	25.1	1.0	2.05	1.5	9.1	86.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	527.8	(194,197)	61,615	22.7	21.5	0.9	1.96	2.1	12.4	84.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	55.0	19.7	0.8	1.67	2.0	12.9	47.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.5	(2,765)	4,586	52.2	21.5	0.7	1.74	2.2	13.3	63.4
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	33.1	(5,065)	(24,554)	51.5	21.2	1.0	1.62	2.5	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	29.3	55.5	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	97.0	-	(14,048)	52.2	23.8	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.1	8,271	8,271	21.9	25.0	0.8	1.43	1.6	13.7	39.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.7	-	(8,614)	30.0	26.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	11.7	-	(34,315)	22.8	23.1	0.9	2.07	2.0	11.8	87.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	34.3	36.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.0	n.a	n.a	19.4	25.5	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.8	30.8	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.